

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 33 /2017/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc bãi bỏ nội dung thu “lệ phí cấp bản sao  
trích lục hộ tịch” tại Phụ lục 13 Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND  
ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6  
năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của  
Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội  
đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của  
Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai  
thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch  
Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2017  
của Hội đồng nhân dân thành phố về việc bãi bỏ nội dung thu “lệ phí cấp bản  
sao trích lục hộ tịch” tại Phụ lục 1B của Nghị quyết Hội đồng nhân dân  
thành phố về ban hành các loại phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng  
nhân dân thành phố;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 2307/STC-QHPX ngày  
24 tháng 3 năm 2017 và ý kiến của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 4540/TTr-STP-  
HT ngày 24 tháng 5 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay bãi bỏ nội dung thu “lệ phí cấp bản sao trích lục hộ tịch”  
tại Khoản 6 Mục A, Khoản 6 Mục B, Khoản 1 Mục C, Phần 2 Phụ lục 13  
Mức thu lệ phí hộ tịch ban hành kèm theo Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND  
ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành mức  
thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh vì không  
phù hợp quy định pháp luật.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2017.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã - thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra Văn bản BTP;
- Đoàn ĐBQH Thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH.TP;
- Văn phòng HĐND.TP;
- Các Ban HĐND.TP;
- VPUB: Các PVP;
- Trung tâm Công báo TP;
- Các Phòng CV; City Web;
- Lưu VT, (KT/Cg) MH 470.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

MÔ CHỦ TỊCH

Trần Vĩnh Tuyến

